

Số: 06/2020/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 13 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự số 460/2019/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị T** – Sinh năm 1993

Trú tại: K40 H11/02 đường T, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Hữu T** – Sinh năm 1993

Trú tại: Số 233 đường N, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Hữu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Hữu T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 188 ngày 23.10.2015 của Ủy ban nhân dân phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Hữu T xác nhận có 01

con chung tên Nguyễn Trọng N – Sinh ngày 09.3.2016. Bà T và ông T thống nhất thỏa thuận: Bà Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, 18 tuổi. Ông Nguyễn Hữu T không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Hữu T xác nhận không có.

2.4. Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Hữu T xác nhận không có.

3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng (*Một trăm mười ngàn đồng*) bà Nguyễn Thị T chịu nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí HNGĐ-ST 300.000 đồng mà Bà T đã nộp theo biên lai thu số 0004099 ngày 13.12.2019 tại chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Trả lại cho bà Nguyễn Thị T số tiền chênh lệch 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Liên Chiểu;
- Các đương sự;
- CCTHADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hòa Khánh Bắc,
Quận Liên Chiểu, tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hồng Thủy